

Khánh Hòa: Phát triển trở thành địa bàn chiến lược về năng lượng của khu vực và cả nước

16:19 08/04/2026

Từ ngày 1/7/2025, sau khi sáp nhập, tỉnh Khánh Hòa có không gian phát triển mới trong lĩnh vực công nghiệp năng lượng: Khu vực có phụ tải dịch vụ, đô thị, du lịch, công nghiệp và logistics phát triển và khu vực có tiềm năng, dư địa lớn về phát triển nguồn điện, đặc biệt là năng lượng tái tạo, các dự án năng lượng quy mô lớn.

Về lĩnh vực năng lượng và hạ tầng điện: Tỉnh Khánh Hòa có vai trò đặc biệt quan trọng, không chỉ đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, mà còn tham gia cung cấp điện, điều tiết công suất cho khu vực và hệ thống điện quốc gia.



Trong lĩnh vực năng lượng, Khánh Hòa là địa phương có nhiều thế mạnh (Ảnh: Trần Minh Ngọc)

Các dự án nguồn theo quy hoạch điện VII: Theo quy hoạch điện VII, tính đến thời điểm này, tỉnh Khánh Hòa đã có 72 dự án với tổng công suất đạt 6.131 MW, cụ thể:

44 dự án điện mặt trời với tổng công suất 2.950,782MW; 11 dự án điện gió với tổng công suất 667,25MW; 14 dự án thủy điện với tổng công suất 401,5MW; 1 dự án nhiệt điện than với công suất 1.320MW; 2 dự án điện sinh khối, công suất 90MW; điện mặt trời mái nhà, tổng công suất 589,45MW.



Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong 1 (Khu kinh tế Vân Phong) tỉnh Khánh Hòa đã đi vào hoạt động (Ảnh: Trần Minh Ngọc)

Sản lượng điện hàng năm ước đạt khoảng 17,950 tỷ kWh/năm tăng 4,23% so với cùng kỳ năm 2024, thu ngân sách lĩnh vực điện 2.523 tỷ đồng so với tổng thu ngân sách tỉnh 27.979 tỷ đồng, tỷ trọng đóng góp ngành năng lượng trong thu ngân sách 9,02%.

Tổng nguồn điện được phê duyệt theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh:
Theo quy hoạch điện VIII điều chỉnh, tỉnh Khánh Hòa có tổng cộng 107 dự án, cụ thể:



Quy hoạch Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận 1 tại xã Phước Dinh, tỉnh Khánh Hòa (Ảnh: Trần Minh Ngọc)

Tổng loại hình dự án là 107; Quy mô công suất: 16.535,7- 18.935,7 MW.

Cụ thể: Điện hạt nhân: 2 dự án (DA); Quy mô công suất (QMCS): 4.000.0 - 6.400.0 MW; Điện khí LNG; 1 DA, QMCS: 1.500.0 MW; Thủy điện tích năng: 2 DA; QMCS: 2.400.0 MW; Điện mặt trời tập trung: 62 DA; QMCS: 6.317,7 MW; Điện mặt trời mái nhà: 0 DA; QMCS: 135 MW; Điện gió trên bờ, gần bờ: 22 DA; QMCS: 1.895.0 MW; Thủy điện nhỏ: 13 DA; QMCS: 123 MW; Thủy điện lớn: 1 DA; QMCS: 80 MW; Điện mặt trời tập trung: 22 DA; QMCS: 2.329,9 MW; Điện mặt trời mái nhà: 0 DA; QMCS: 135 MW; Điện gió trên bờ, gần bờ: 22 DA; QMCS: 1.895.0 MW; Thủy điện nhỏ: 9 DA; QMCS: 92,5 MW; Thủy điện lớn: 1 DA; QMCS: 80 MW; Điện rác: 3 DA; QMCS 78 MW; Hệ thống pin lưu trữ thí điểm: 1 DA; QMCS: 7 MW.



Xã Phước Dinh, tỉnh Khánh Hòa, nơi xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 (Ảnh: Trần Minh Ngọc)

Trong đó:

Giai đoạn 2021-2030: Tổng loại hình dự án: 61 DA; QMCS: 8.517,1 MW. Cụ thể: Điện khí LNG; 1 DA, QMCS: 1.500.0 MW; Thủy điện tích năng: 2 DA; QMCS: 2.400.0 MW; Điện mặt trời tập trung: 22 DA; QMCS: 2.329,9 MW; Điện mặt trời mái nhà: 0 DA; QMCS: 135 MW; Điện gió trên bờ, gần bờ: 22 DA; QMCS: 1.894,7; Thủy điện nhỏ: 9 DA; QMCS: 92,5 MW; Thủy điện lớn: 1 DA; QMCS: 80; Điện khí LNG: 1 DA; QMCS: 1500 MW; Thủy điện tích năng: 2 DA; QMCS: 2.400. MW; Điện mặt trời tập trung: 62 DA; QMCS: 6.317,7 MW; Điện mặt trời mái nhà: 0 DA; QMCS: 135 MW; Điện gió trên bờ, gần bờ: 22 DA; QMCS: 1.895.0 MW; Thủy điện nhỏ: 13 DA; QMCS: 123 MW; Thủy điện lớn: 1 DA; QMCS: 80 MW; Điện rác: 3 DA; QMCS: 78 MW; Hệ thống pin lưu trữ thí điểm: 1 DA; QMCS: 7 MW.



Cà Ná, nơi dự kiến xây dựng Nhà máy Nhiệt điện LNG Cà Ná (Ảnh: Trần Minh Ngọc)

Giai đoạn 2031- 2035: Tổng loại hình dự án: 46 DA; QMCS: 8.098,3-10.498,3 MW. Cụ thể: Điện hạt nhân 2 DA; QMCS: 4.000 - 6.400 MW; Điện mặt trời tập trung: 40 DA; QMCS: 3.987,8 MW; Thủy điện nhỏ: 4 DA; QMCS: 30,5 MW;

Các dự án trọng điểm quốc gia theo Quyết định số 2634/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Theo danh mục các dự án công trình quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, địa bàn tỉnh Khánh Hòa có 11 dự án, cụ thể: (1) Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1, công suất 2.000-3.200MW; (2) Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 2, công suất 2.000-3.200MW; (3) Nhà máy Nhiệt điện LNG Cà Ná, công suất 1.500MW; (4) Nhà máy Thủy điện tích năng Bác Ái, công suất 1.200MW; (5) Nhà máy Thủy điện tích năng Phước Hòa, công suất 1.200MW; (6) Kho LNG Cà Ná; (7) Đường dây 500kV Thủy điện tích năng Bác Ái - Ninh Sơn; (8) Lưới điện đấu nối đồng bộ các Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và Ninh Thuận (9) Trạm biến áp 500kV Ninh Sơn và đường dây 500kV Ninh Sơn - Chơn Thành; (10) Trạm biến áp 500kV Bình Định và đường dây 500kV Vân Phong - Bình Định; (11) Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo Khánh Hòa.



Thôn Thái An, xã Vĩnh Hải, nơi quy hoạch xây dựng Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận 2 (Ảnh: Trần Minh Ngọc)

Hiện nay, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3664/KH-UBND ngày 9/3/2026 về triển khai thực hiện Quyết định số 2634/QĐ-TTg ngày 2/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Tình hình triển khai các dự án nguồn điện giai đoạn 2021 - 2030:

Dự án đã hoàn thành: 3 dự án, với tổng công suất 223,5 MW, gồm : (1) Một phần công suất Nhà máy điện gió Hanbaram, công suất 93 MW: Đã hoạt động, vận hành. (2) ĐMT Phước Thái 2, công suất 87 MW; (3) ĐMT Phước Thái 3, công suất 43.5 MW.

Dự án đã lựa chọn nhà đầu tư: 11 dự án, với tổng công suất: 4.156 MW, gồm:

2 dự án đã thi công xong và đang thi công: (1) Nhà máy thủy điện Sông Giang 1, công suất 12 MW; (2) Thủy điện tích năng Bác Ái, công suất 1.200 MW.

3 dự án đã tổ chức khởi công các hạng mục phụ trợ trước ngày 31/12/2025 và đang thực hiện các thủ tục (bồi thường giải phóng mặt bằng, giao đất thuê đất, xây dựng, môi trường...) để khởi công dự án: (1) Nhà máy Phong điện Việt Nam Power số 1, công suất 30 MW; (2) Nhà máy điện gió Công Hải 1 - Giai đoạn 2, công suất 25 MW; (3) Nhà máy điện dùng năng lượng tái tạo Phước Nam - Enfinity - Ninh Thuận, công suất 65 MW.

5 dự án đang thực hiện các thủ tục (bồi thường giải phóng mặt bằng, giao đất thuê đất, xây dựng, môi trường...) để khởi công dự án: (1) Nhà máy điện rác

Khánh Hòa, công suất 26 MW; (2) Thủy điện tích năng Phước Hòa, công suất 1.200 MW; (3) Nhà máy điện gió Phước Hữu, công suất 50 MW; (4) Nhà máy điện gió Công Hải 1 - Giai đoạn 1, công suất 3 MW; (5) Nhà máy điện gió Phước Dân, công suất 45 MW.

1 dự án đấu thầu, mới lựa chọn được nhà đầu tư: Nhà máy nhiệt điện LNG Cà Ná, công suất 1.500 MW. Sở Công Thương đã làm việc với nhà đầu tư đàm phán các nội dung của dự thảo Hợp đồng đầu tư kinh doanh dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Cà Ná giữa UBND tỉnh Khánh Hòa và Liên danh Trung Nam - Sideros River, trên cơ sở kết quả lựa chọn nhà đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tham mưu UBND tỉnh xem xét ký kết hợp đồng với nhà đầu tư.

Các dự án chưa lựa chọn nhà đầu tư: 60 dự án, tổng công suất 3.997,6 MW.

Các dự án đã hoàn chỉnh gửi Sở Tài chính thẩm định để trình UBND tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư: 9 dự án, tổng công suất: 636,9MW, gồm:

6 dự án điện mặt trời: (1) Điện Mặt trời Ninh Phước 1 giai đoạn 2, công suất 49,9 MW; (2) ĐMT Hacom Solar Giai đoạn 2, công suất 50 MW; (3) ĐMT Phước Ninh mở rộng GĐ 2, công suất 50 MW; (4) Nhà máy điện mặt trời Long Sơn - giai đoạn 2, công suất 100 MW; (5) ĐMT Sông Sắt, công suất 70 MW; (6) ĐMT Bắc Ái 1, công suất 150 MW.

3 dự án điện gió: (1) Nhà máy điện gió Đầm Nại 3, công suất 39,4 MW; (2) Nhà máy điện gió Đầm Nại 4, công suất 27.6 MW; (3) Nhà máy điện gió EEC Khánh Hòa, công suất 100 MW.

Các dự án đang hoàn thiện các thủ tục liên quan để gửi Sở Tài chính: 39 dự án, công suất 3.357,7 MW và 8 MW công suất thủy điện tăng thêm, gồm:



Các dự án điện gió tại khu vực xã Cà Ná (Ảnh: Trần Minh Ngọc)

14 dự án điện mặt trời:; (1) ĐMT Phước Trung, công suất 40 MW; (2) ĐMT Hòa Sơn Dốc Dài, công suất 400 MW; (3) ĐMT Hồ Sông Than, công suất 50 MW; (4) ĐMT Ninh Phước 6.3, công suất 50 MW; (5) ĐMT Ninh Sơn 1, công suất 73,5 MW; (6) ĐMT Bắc Ái 7 hồ Sông Cái, công suất 70 MW; (7) ĐMT Nhị Hà Solar Farm, công suất 80 MW; (8) ĐMT Phước Hữu 2, công suất 184 MW; (9) ĐMT Đông Quán Thẻ, công suất 250 MW; (10) ĐMT Đông Quán Thẻ 2, công suất 50 MW; (11) ĐMT Mỹ Sơn - Hoàn Lộc Việt giai đoạn 2, công suất 50 MW; (12) ĐMT hồ CK7, công suất 50 MW; (13) ĐMT Hòa Sơn Suối ông 4, công suất 350 MW; (14) ĐMT Ninh Sim, công suất 32 MW;

12 dự án điện gió: (1) Nhà máy điện gió 7A giai đoạn 2, công suất 21 MW; (2) Điện gió Bắc Sơn, công suất 60,5 MW; (3) Nhà máy điện gió Nexif Energy Khánh Hòa 1, công suất 102 MW; (4) Nhà máy điện gió TDX Khánh Hòa, công suất 100 MW; (5) Nhà máy điện gió Bầu Ngử, công suất 25,2 MW; (6) Điện gió hồ Núi Một, công suất 50 MW; (7) Nhà máy điện gió V2, công suất 40 MW; (8) Nhà máy Điện gió V2 - Mở rộng, công suất 769 MW; (9) Nhà máy điện gió BIM mở rộng giai đoạn 2, công suất 50 MW; (10) Nhà máy điện gió Tri Hải, công suất 39,5 MW; (11) Điện gió BIM mở rộng giai đoạn 3, công suất 120 MW; (12) Nhà máy điện gió Tri Hải giai đoạn 2 công suất 39,5 MW.

7 dự án thủy điện và 8 MW công suất thủy điện tăng thêm: (1) Nhà máy thủy điện Phước Hoà, công suất 22 MW; (2) Thủy điện Phước Sơn, công suất 14 MW; (3) Nhà máy thủy điện Phước Vinh 2 (kết hợp thủy lợi), công suất 4 MW; (4) Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2, công suất 7 MW; (5) Nhà máy thủy điện Lâm Sơn, công suất 11 MW; (6) Nhà máy thủy điện Hạ Mỹ Sơn, công suất 10,5 MW; (7) Tiềm năng mở rộng thủy điện Sông Ông, 4 MW và 8 MW công suất thủy

điện tăng thêm.

2 dự án điện rác: (1) Điện rác 12 MW, (2) Điện rác 40 MW.

1 hệ thống pin lưu trữ: (1) Hệ thống pin lưu trữ thí điểm 7 MW.

1 dự án Sở Tài chính đang lấy ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư: Dự án Thủy điện Đa Nhim mở rộng, công suất 80 MW.

Trong quá trình triển khai các dự án năng lượng theo Quy hoạch điện VII và Quy hoạch điện VIII điều chỉnh trên địa bàn tỉnh, còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu như sau:

Qua rà soát, 46 dự án chưa lựa chọn được nhà đầu tư, nhiều dự án gặp tình trạng chồng lấn hoặc chưa phù hợp với các quy hoạch khác như lâm nghiệp, vùng tưới, quốc phòng, khu vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản và quy hoạch sử dụng đất, xây dựng. Điều này dẫn đến phải tiếp tục rà soát, điều chỉnh trước khi triển khai, kéo dài thời gian thẩm định và ảnh hưởng đến tiến độ dự án; một số dự án sẽ khó khăn trong việc triển khai công tác thu hồi bồi thường giải phóng mặt bằng.

Một số dự án có quy mô công suất nhỏ, phương án đấu nối chưa hợp lý, trong khi hạ tầng lưới điện truyền tải chưa được đầu tư đồng bộ, làm hạn chế khả năng giải tỏa công suất và giảm tính khả thi trong triển khai.

Có thể khẳng định, tỉnh Khánh Hòa đã và đang hình thành nền tảng quan trọng để trở thành địa bàn có vai trò chiến lược về năng lượng của khu vực và cả nước. Hệ thống nguồn điện phát triển nhanh, đặc biệt ở khu vực Ninh Thuận trước đây; hạ tầng lưới điện từng bước được đầu tư, nâng cấp; năng lực cấp điện và giải tỏa nguồn được cải thiện rõ rệt.

Tuy nhiên, trong giai đoạn tới, tỉnh cần tiếp tục tập trung giải quyết các điểm nghẽn về đồng bộ nguồn - lưới, thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng và điều phối liên ngành để nâng cao hiệu quả khai thác hệ thống điện, bảo đảm phát triển năng lượng bền vững, an toàn và đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế - xã hội.

Trần Minh Ngọc